TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 12-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Xuân Tìm

Bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuần - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2017/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2017/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2017 và các Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2017/HSST-QĐ ngày 27/10/2017, số: 27/2017/HSST-QĐ ngày 16/11/2017 và số: 30a/2017/HSST-QĐ ngày 12/12/2017 đối với bị cáo:

Đinh Thị Kim H *(tên gọi khác Đinh Thị H)*, sinh năm 1975; nơi đăng ký thường trú, nơi ở: Số A, phường T, quận H, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 8/12; con ông: Đinh Văn T và bà Lê Thị V; có chồng là Phạm Văn C và 04 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh ngày 14/9/2017;

Tiền án: Có 05 tiền án;

- Bản án số: 163/HSST ngày 17/12/2004, TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 15 tháng tù, được trừ 06 ngày tạm giữ, về tội Trộm cắp tài sản *(trị giá tài sản 21.000.000 đồng)*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 18/10/2004.

- Bản án số: 152/2007/HSST ngày 22/5/2007, TAND quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(xác định tái phạm)*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bản án số: 214/2008/HSST ngày 26/12/2008, TAND thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(xác định tái phạm nguy hiểm)*. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số: 152/2007/HSST ngày 22/5/2007 của TAND quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội; buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2008 *(đã chấp hành xong hình phạt tù từ 18/12/2010)*.

- Bản án số: 71/2013/HSST ngày 08/4/2013, TAND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(xác định tái phạm nguy hiểm)*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bản án số: 11/2017/HSST ngày 23/02/2017, TAND thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(xác định tái phạm nguy hiểm)*. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù của Bản án số: 71/2013/HSST ngày 08/4/2013 của TAND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tiền sự: Có 01 tiền sự;

- Bị cáo có hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác, bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 30A ngày 12/01/2017 của UBND phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng.

Nhân thân:

- Bản án số: 200/1995/HSST ngày 29/11/1995, TAND quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản công dân *(đã được đương nhiên xóa án tích)*.

- Bản án số: 161/HSST ngày 16/9/1997, TAND quận Lê Chân, TP. Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của bản án số: 200/1995/HSST ngày 29/11/1995 của TAND quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng; buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/5/1997 *(đã được đương nhiên xóa án tích)*.

Bị cáo được tại ngoại; vắng mặt.

- *Bị hại:* Chị Vũ Thị Lan H1, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Lương Thị Thu H2, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/6/2017, Đinh Thị Kim H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số: 15B2-xxx.xx đến cửa hàng quần áo HH của chị Vũ Thị Lan H1, ở khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương mục đích xem có tài sản sơ hở thì trộm cắp. H gặp chị H1 và chị Lương Thị Thu H2 *(là em dâu chị H1)*, H nói ***"cho em chọn đồ bầu"***, chị H1 đi chọn đồ cho H còn chị H2 đang ngồi tính toán sổ sách ở bàn phía bên ngoài cạnh cửa. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, H phát hiện dưới ngăn bàn uống nước có một chiếc ví màu đen, nhãn hiệu Format của chị H1, lợi dụng lúc chị H1 và chị H2 không để ý, H kéo chiếc ví nêu trên xuống dưới đất, dùng chiếc váy đang cầm trên tay chùm lên rồi cầm chiếc ví đút vào sau cạp quần đang mặc, đi ra khỏi quán. Về nhà, H kiểm tra trong ví có 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng minh hội thẩm nhân dân, 01 thẻ đảng viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 03 thẻ ATM ngân hàng Viettinbak, 02 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank đều mang tên Vũ Thị Lan H1; 01 thẻ đảng viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank đều mang tên Hoàng Sĩ Q; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Vũ Khắc S; 01 thẻ ATM ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Thị D và số tiền 138.900.000 đồng *(gồm 277 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng)*. H cất giấu toàn bộ giấy tờ nêu trên trong ngăn tủ bên trái dưới bàn trang điểm ở góc phòng ngủ, còn số tiền trên H để nguyên trong ví rồi cất ở phía sau ảnh cưới treo trên tường trong phòng ngủ của H. Khoảng 12 giờ ngày 26/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của H, phát hiện thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐG ngày 28/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kết luận: 01 ví da màu đen nhãn hiệu Format kích thước 21 x 13 x 3,5 cm trị giá 4.818.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 62/VKS-HS ngày 28/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đinh Thị Kim H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c, e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Kim H phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng:

Điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c, e khoản 2 Điều 138, điểm p, l khoản 1 và khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Thị Kim H từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù, tại bản án số: 11/2017/HSST ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Đinh Thị Kim H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có đơn xin xét xử vắng mặt, với lý do bị cáo mới sinh con, con bị cáo bị sinh non, sức khỏe rất yếu, vẫn đang phải điều trị tại bệnh viện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đinh Thị Kim H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Thị Kim H tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 25/6/2017, tại cửa hàng quần áo HH, thuộc khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Lợi dụng sơ hở, bị cáo Đinh Thị Kim H có hành vi trộm cắp của chị Vũ Thị Lan H1 01 chiếc ví màu đen, trị giá 4.818.000 đồng, bên trong ví có 138.900.000 đồng và một số các giấy tờ của gia đình chị H1. Tổng trị giá tài sản, bị cáo H chiếm đoạt là 143.718.000 đồng. Bị cáo H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đinh Thị Kim H phạm tội Trộm cắp tài sản được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm và chiếm đoạt tổng trị giá tài sản trên 50 triệu đồng. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý

lo sợ mất tài sản trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, lén lút thực hiện việc trộm cắp tài sản. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm nên không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; khi phạm tội bị cáo đang mang thai; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, l khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích trên, đối với bị cáo phải áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

[4] Bị cáo đang phải chấp hành một bản án khác mà lại phạm tội mới, nên Toà án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều - Công an huyện Kim Thành quản lý 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng minh hội thẩm nhân dân, 01 thẻ đảng viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 03 thẻ ATM mang tên chị Vũ Thị Lan H1, số tiền 138.900.000 đồng và 01 chiếc ví đen nhãn hiệu Format; 01 thẻ đảng viên, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM đều mang tên anh Hoàng Sĩ Q; 01 thẻ ATM mang tên ông Vũ Khắc S; 01 thẻ ATM mang tên chị Nguyễn Thị D. Sau đó, đã trả lại cho người bị hại và chủ sở hữu. Chị H1, anh Q, ông S và chị D không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra giải quyết. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 15B2 - xxx.xx, bị cáo H sử dụng làm phương tiện đi phạm tội, bị cáo khai mượn xe của một người phụ nữ tên là X ở Hà Nội, nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể. Sau đó, bị cáo H đã trả lại xe cho chị X. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thể hiện chiếc xe mô tô nêu trên có chủ sở hữu mang tên là Ngô Doãn K, sinh năm 1964, trú tại: Số nhà A T, phường H, quận L, TP Hải Phòng, ông K khai đã bán chiếc xe trên cho một người phụ nữ vào khoảng tháng 8/2016 nhưng không rõ tên, tuổi địa chỉ. Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh để xử lý nên Tòa án không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c, e khoản 2 Điều 138, điểm p, l khoản 1 và khoản 2 Điều 46, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm c khoản 2 Điều 290, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Kim H *(tên gọi khác Đinh Thị H)* phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Đinh Thị Kim H 03 năm 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù, tại bản án số: 11/2017/HSST ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù chung là 07 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Thị Kim H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn